

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 95/2023/HS-ST

Ngày 26-7-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Đào Kim Kinh

+ Ông Đỗ Thanh Đình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Ngọc D**, sinh năm 1983; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKTT: Tổ 02, phường CL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở: Tổ 06, phường CL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, giới tính: Nam, con ông Nguyễn Tấn Dũng và bà Nguyễn Thị Đông; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 18/02/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 10 (mười) tháng 28 (hai mươi tám) ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 33/HS-ST ngày 12/3/2004, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2022 cho đến nay, hiện đang giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1- Chị Trần Bạch Minh N, sinh năm 1998, địa chỉ: Số 31 THT, tổ 06, phường TP, TP QN, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

2- Anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1997; địa chỉ: Đội 5, thôn HP, xã TAĐ, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

3- Ông Trần Cao H, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 3, phường CL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

4- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn AHN 2, xã NK, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 11/2022, thông qua các mối quan hệ xã hội, Nguyễn Ngọc D quen biết đối tượng tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy “đá” nên đã thỏa thuận mua ma túy của đối tượng này để bán lại kiếm lời.

Khoảng giữa tháng 11/2022 (không rõ ngày cụ thể), đối tượng C liên lạc (D không nhớ số điện thoại) vào số điện thoại 0906445662 của Nguyễn Ngọc D và hẹn đến trước Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa (thuộc đường Quốc lộ 1A, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi) để giao dịch ma túy “đá”. Tại đây, D mua 1.000.0000 đồng ma túy “đá” của đối tượng C. Sau khi có ma túy, D chia nhỏ ma túy thành 04 (bốn) túi ma túy “đá” và cất giấu ở các vị trí dưới gốc cây xanh và lỗ gạch ở trụ cửa phía trước nhà của Trần Bạch Minh N (Sinh năm 1988; trú tại: Số 31 Tô Hiến Thành, tổ 6, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi) nhằm mục đích bán lại cho người khác với giá tiền 400.000 đồng/túi ma túy “đá”.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/12/2022, Nguyễn Ngọc D đang ở nhà của bạn gái là Trần Bạch Minh N (tại địa chỉ số: 31 Tô Hiến Thành, tổ 06, phường Trần Phú, TP Quảng Ngãi) thì nhận được cuộc gọi đến từ số điện thoại 0764.475.719 của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi đến số điện thoại 0906.445.662 của D, hỏi mua “hai cái đồ” (nghĩa là hai túi ma túy “đá”); D đồng ý bán 02 (hai) túi ma túy “đá” với giá tiền là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) và yêu cầu người thanh niên chuyển số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) vào số tài khoản 0271001109465 (ngân hàng Vietcombank) của D. Sau khi nhận được số tiền mua ma túy là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) của người mua ma túy chuyển vào tài khoản ngân hàng của mình, D lấy 02 (hai) túi ma túy “đá” đang cất giấu tại dưới gốc cây xanh trước nhà rồi quấn băng keo đen và cất giấu trong người. Do không có xe mô tô, D sử dụng ứng dụng Zalo trong điện thoại của mình tài khoản tên là “Cosong” liên lạc với tài khoản Zalo tên là “Shin” của anh Nguyễn Ngọc V (SN: 1997; HKTT: xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) là tài xế xe công nghệ để chở D tới khu vực trước nhà nghỉ Hoàng Phố (thuộc hẻm 05 Lê Lợi, tổ 03, phường Chánh Lộ, TP Quảng Ngãi). Khi gần đến nhà nghỉ Hoàng Phố, D yêu cầu Nguyễn Ngọc V dừng xe và đứng đợi. D đi bộ đến phía trước nhà nghỉ Hoàng Phố và để 02 (hai) túi ma túy “đá” sát bờ tường của quán cà phê Vườn Hẹn Hò (đối diện nhà nghỉ Hoàng Phố); sau đó, D điện thoại cho người thanh niên hỏi mua ma túy đến lấy ma túy, ngay lúc này có lực lượng Công an thành phố Quảng Ngãi kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Ngọc D và thu giữ 02 (hai) túi nylon màu trắng được cuốn băng keo màu đen, bên trong 02 túi nylon này có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Nguyễn Ngọc D khai nhận là ma túy “đá”) cùng một số đồ vật, tài liệu có liên quan (BL: 33 – 40).

Qua làm việc, Nguyễn Ngọc D khai nhận còn cất giấu ma túy tại nhà bạn gái là Trần Bạch Minh N ở địa chỉ số 31 Tô Hiến Thành, thuộc tổ 06, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại địa chỉ trên, trong quá trình khám xét D tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 (một) túi nylon màu trắng, bên trong túi nylon này có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Nguyễn Ngọc D khai nhận là ma túy “đá”, D

cất giấu tại lỗ gạch ở trụ cửa phía nhà); 01 (một) gói giấy bạc bên trong có 01 (một) túi nylon màu trắng, bên trong túi nylon này có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Nguyễn Ngọc D khai nhận là ma túy “đá”, D cất giấu tại gốc cây xanh phía trước nhà). Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ 02 (hai) túi nylon trên và một số đồ vật, tài liệu có liên quan (BL: 42 – 46).

Mở rộng điều tra D khai nhận: Khoảng đầu tháng 11/2022 (không rõ ngày cụ thể), D mua của đối tượng C 01 (một) túi ma túy “đá” giá 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng); sau đó, D bán số ma túy này cho một người nam quen biết ngoài xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch) tại phía sau Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ngãi với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Tuy nhiên, Cơ quan điều tra chưa xác định đối tượng C bán ma túy cho Nguyễn Ngọc D và chưa xác định người mua ma túy của bị cáo D nên chưa đủ tài liệu xác định lần mua bán ma túy của D.

* Tại Kết luận giám định số 1117/KL-KTHS ngày 08/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi (BL: 53 – 57), xác định:

- 02 (hai) túi nylon màu trắng được hàn kín, bên ngoài 02 túi có quần băng keo màu đen, bên trong 02 túi đều chứa chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,32 gam.

- 02 (hai) túi nylon màu trắng được hàn kín (trong đó 01 túi được để trong túi giấy bạc), bên trong 02 túi nylon màu trắng đều chứa chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,24 gam.

* Tại Kết luận giám định số 1138/KLGD-KTHS ngày 31/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi (BL: 58 – 68), kết luận:

- Dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, model: 4A, Imei 1: 99000870020771, Imei 2: 862107030405427 và thẻ Sim Viettel dãy số 8984048000906149432 trong ngày 01 tháng 12 năm 2022, gồm:

- + Trích xuất được 02 cuộc gọi nhớ; 02 tin nhắn đến và không có cuộc gọi đến, cuộc gọi đi, tin nhắn đi; danh bạ lưu trữ trong điện thoại.

- + Trích xuất được nội dung tin nhắn và danh bạ lưu trữ trong ứng dụng Zalo;

- + Số điện thoại thẻ Sim Viettel dãy số 8984048000906149432 là: +84378547470.

- Dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, model: TA-1178, Imei 1: 99000870020771, Imei 2: 862107030405427 và thẻ Sim Mobifone trong ngày 01 tháng 12 năm 2022, gồm:

- + Trích xuất được 14 cuộc gọi đến, 02 cuộc gọi đi, 06 cuộc gọi nhớ; 25 tin nhắn đến; 131 tên, số điện thoại lưu mục danh bạ và không có tin nhắn đi.

- + Mẫu vật giám định thuộc chủng loại bàn phím số phổ thông. Do đó, trong điện thoại di động không có cài đặt ứng dụng và lưu trữ dữ liệu Zalo;

- + Số điện thoại thẻ Sim Mobifone dãy số là: +84906445662.

* *Việc tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:*

- 02 (hai) túi nylon màu trắng được hàn kín, bên ngoài 02 túi có quần băng keo màu đen, bên trong 02 túi đều chứa chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,32 gam; 02 (hai) túi nylon màu trắng được hàn kín (trong đó 01 túi được để trong túi giấy bạc), bên trong 02 túi nylon màu trắng đều chứa chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng, là ma túy, loại

Methamphetamine, khối lượng 0,24 gam. Đây là số ma túy của Nguyễn Ngọc D tàng trữ nhằm mục đích bán cho người khác.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, model: 4A, Imei 1: 99000870020771, Imei 2: 862107030405427 và thẻ Sim Viettel dãy số 8984048000906149432. Đây là điện thoại của Nguyễn Ngọc D sử dụng liên lạc với tài khoản Zalo “Shin”, để chở D tới khu vực trước nhà nghỉ Hoàng Phố giao ma túy (BL: 62 – 68).

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, model: TA-1178, Imei 1: 99000870020771, Imei 2: 862107030405427 và thẻ Sim Mobifone. Đây là điện thoại của Nguyễn Ngọc D dùng làm phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi bán ma túy (BL: 62 – 68).

- 01 (một) cuộn băng keo màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) cái kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 32 (ba mươi hai) túi nylon màu trắng viền xanh, rỗng. Đây là các công cụ của Nguyễn Ngọc D liên quan đến hành vi mua bán chất ma túy (BL: 44 – 45).

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá”, gồm: 01 (một) bình nhựa màu trắng có nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa có gắn 01 (một) ống nhựa màu trắng – cam và 01 (một) ống thủy tinh một đầu có hình phễu tròn (thường gọi là “nỏ”). Đây là bộ dụng cụ mà bị cáo D dùng để sử dụng ma túy (BL: 44 – 45).

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 18-5-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Ngọc D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Viết tắt Bộ luật Hình sự), xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) cuộn băng keo màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) cái kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 32 (ba mươi hai) túi nylon màu trắng viền xanh, rỗng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá”, gồm: 01 (một) bình nhựa màu trắng có nắp nhựa màu trắng, có gắn 01 (một) ống hút bằng nhựa màu trắng – cam và 01 (một) ống thủy tinh, một đầu có hình tròn (thường gọi là “nỏ”).

* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, model: 4A, Imei 1: 99000870020771, Imei 2: 862107030405427 và thẻ Sim Viettel dãy số 8984048000906149432.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, model: TA-1178, Imei 1: 99000870020771, Imei 2: 862107030405427 và thẻ Sim Mobifone.

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D nộp lại số tiền thu lợi bất chính 800.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước, do một người không rõ nhân thân lai lịch chuyển tiền vào tài khoản của D để mua bán ma túy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tố tụng hình sự: Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc V, ông Trần Cao H, bà Nguyễn Thị T đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai, trình bày trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc D khai nhận hành vi phạm tội của mình:

Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 01/12/2022, tại trước nhà nghỉ Hoàng Phố (thuộc hẻm 05 Lê Lợi, tổ 3, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi), Nguyễn Ngọc D để 02 (hai) túi ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,32 gam, sát bờ tường của quán cafe Vườn Hẹn Hò (đối diện với nhà nghỉ Hoàng Phố) nhằm mục đích bán cho một đối tượng sử dụng số điện thoại 00764475719 (không rõ nhân thân lai lịch), chưa bán được ma túy thì bị Công an thành phố Quảng Ngãi phát hiện.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Ngọc D, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ 02 túi ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,24 gam, số ma túy này bị cáo D khai nhằm mục đích bán lại cho người khác.

Lời khai nhận tội của bị cáo D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo D tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định số 1117/KL-KTHS ngày 08/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Quảng Ngãi. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc D đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc D mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Ngọc D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Ngọc D là người đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh

hưởng đến sức khỏe của cộng đồng và là nguyên nhân để gây ra các loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải được xét xử nghiêm minh theo pháp luật và áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và góp phần ổn định tình hình trật tự xã hội ở địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nguyễn Ngọc D bị kết án tại Bản án số 33/HS-ST ngày 12/3/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các đối tượng liên quan:

- Đối với đối tượng tên C (người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Ngọc D): Nguyễn Ngọc D không nhớ số điện thoại và không lưu số điện thoại của đối tượng C; ngoài ra, D không biết rõ nhân thân lai lịch, không biết đối tượng C ở đâu, nên không đủ thông tin để tiến hành xác minh, xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với đối tượng sử dụng số điện thoại 0764475719 là người liên hệ Nguyễn Ngọc D mua ma túy: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh số điện thoại, tuy nhiên chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Do đó, khi có đủ cơ sở, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh làm rõ, xử lý sau.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh thông tin, nhân thân lai lịch của người đã chuyển số tiền 800.000 đồng đến số tài khoản 0271001109465 (Ngân hàng Vietcombank) của Nguyễn Ngọc D, tuy nhiên chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Do đó, khi có đủ cơ sở, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Đối với Trần Bạch Minh N là bạn gái của Nguyễn Ngọc D: Chị N không biết D phân chia ma túy, cất giấu ma túy tại phía trước nhà 31 Tô Hiến Thành, tổ 06, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi của chị Nguyệt; không biết việc D cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá”, dụng cụ phân chia ma túy; không biết việc D mua bán ma túy “đá” nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi của Trần Bạch Minh N.

- Đối với Nguyễn Ngọc V là tài xế xe công nghệ: Nguyễn Ngọc D liên lạc và thuê V chở D từ số nhà 31 Tô Hiến Thành tới khu vực trước nhà nghỉ Hoàng Phố (thuộc hẻm 05 Lê Lợi, tổ 03, phường Chánh Lộ, TP Quảng Ngãi); V không biết việc chở D đi bán ma túy nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi của Nguyễn Ngọc V.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) cuộn băng keo màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) cái kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 32 (ba mươi hai) túi nylon màu trắng viền xanh, rỗng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá”, gồm: 01 (một) bình nhựa màu trắng có nắp nhựa màu trắng, có gắn 01 (một) ống hút bằng nhựa màu trắng – cam và 01 (một) ống thủy tinh, một đầu có hình tròn (thường gọi là “nổ”).

* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, model: 4A, Imei 1: 99000870020771, Imei 2: 862107030405427 và thẻ Sim Viettel dãy số 8984048000906149432.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, model: TA-1178, Imei 1: 99000870020771, Imei 2: 862107030405427 và thẻ Sim Mobifone.

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D nộp lại số tiền thu lợi bất chính 800.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước, do một người không rõ nhân thân lai lịch chuyển tiền vào tài khoản của Dương để mua bán ma túy.

[7] Về án phí trong vụ án hình sự: Bị cáo Dương phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[8] Ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 106, Điều 136, Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2- Xử phạt: Nguyễn Ngọc D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2022.

3- Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) cuộn băng keo màu đen (đã qua sử dụng); 01 (một) cái kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); 32 (ba mươi hai) túi nylon màu trắng viền xanh, rỗng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá”, gồm: 01 (một) bình nhựa màu trắng có nắp nhựa màu trắng, có gắn 01 (một) ống hút bằng nhựa màu trắng – cam và 01 (một) ống thủy tinh, một đầu có hình tròn (thường gọi là “nổ”).

* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, model: 4A, Imei 1: 99000870020771, Imei 2: 862107030405427 và thẻ Sim Viettel dãy số 8984048000906149432.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, model: TA-1178, Imei 1: 99000870020771, Imei 2: 862107030405427 và thẻ Sim Mobifone.

(Vật chứng và tài sản trên có đặc điểm theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19-5-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D nộp lại số tiền thu lợi bất chính 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

4- Về án phí trong vụ án hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS, cơ quan CSĐT,
Bộ phận lưu trữ, Đội tổng hợp-Công an
thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trà Thanh Tùng